**MỘT SỐ CĂN DẶN VỚI HỌC SINH VÀ PHỤ HUYNH**

**\* ĐỐI VỚI HỌC SINH**

1/ Phần **nội dung bài học các em chép vào tập** ghi trên lớp còn phần **bài tập củng cố hoặc bài tập bổ sung các em làm vào vở bài tập.**

2/ Khi học bài các em cần **xem và đọc nội dung bài học, câu hỏi trong SGK**.

3/ Hàng ngày, các em đều **phải học ít nhất là 1 bài mới và làm bài tập** đầy đủ. Nếu có thắc mắc, không hiểu bài các em có **thể liên hệ với giáo viên bộ môn** để nhờ giải đáp.

4/ Đề cương các em **phải bảo quản cẩn thận** để khi đi học lại sử dụng ôn thi cuối năm.

**\* ĐỐI VỚI PHỤ HUYNH**

1/ Phụ huynh cấn phối hợp chặt chẽ với nhà trường, GVCN, GVBM để báo cáo tình hình học tập và làm bài của các em.

2/ Phụ huynh thường xuyên nhắc nhở các em học bài, làm bài tập và chép bài đầy đủ.

3/ Mọi thắc mắc về bài học phụ huynh liên hệ ngay với GVBM hoặc GVCN để được hỗ trợ.

**MÔN LỊCH SỬ**

**PHẦN HAI: LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1918**

**CHƯƠNG I**

 **CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP**

**TỪ NĂM 1858 ĐẾN CUỐI THẾ KỈ XIX**

**BÀI 24**

 **CUỘC KHÁNG CHIẾN TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1873 (Tiết 1)**

1. **THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC VIỆT NAM**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Chiến sự ở Đà Nẵng những năm 1858-1859:**

- Nguyên nhân Pháp xâm lược:

+ Từ giữa thế kỉ XIX các nước tư bản phương Tây đẩy mạnh xâm lược các nước phương Đông để mở rộng thị trường, vơ vét nguyên liệu.

+ Việt Nam có vị trí địa lí thuận lợi, giàu tài nguyên.

+ Chế độ phong kiến Việt Nam khủng hoảng, suy yếu.

- Pháp đánh Đà Nẵng:

+ Lấy cớ bảo vệ đạo Gia tô.

+ Chiến sự ở Đà Nẵng:

+ 31/8/1858: 3000 quân Pháp - Tây Ban Nha dàn trận ở cửa biển Đà Nẵng.

+ 1/9/1858: Pháp nổ súng tấn công Đà Nẵng-mở đầu cuộc xâm lược nước ta.

+ Dưới sự chỉ huy của Nguyễn Tri Phương quân dân ta lập phòng tuyến, anh dũng chống trả.

+ Sau 5 tháng Pháp chỉ chiếm được bán đảo Sơn Trà.

🡺Kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp thất bại.

**2. Chiến sự ở Gia Định năm 1859:**

- 17/2/1859: Pháp tấn công thành Gia Định.

- Quân triều đình: chống trả yếu ớt rồi tan rã.

- Pháp tấn công Đại đồn Chí Hòa:

+ Đêm 23 rạng ngày 24/2/1861: quân Pháp mở cuộc tấn công quy mô vào Đại đồn Chí Hòa.

+ Quân ta chống trả quyết liệt nhưng không thắng.

- Kết quả :

+ Đại đồn Chí Hòa thất thủ.

+ Pháp chiếm Định Tường, Biên Hòa và Vĩnh Long.

🡺 Triều đình Huế đã kí Hiệp ước Nhân Tuất (5-6-1862).

- Nội dung Hiệp ước Nhâm Tuất:

+ Thừa nhận quyền cai quản của Pháp ở ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.

+ Mở ba cửa biển để Pháp vào buôn bán.

+ Bãi bỏ lệnh cấm đạo.

+ Bồi thường cho Pháp khoản chiến phí tương đương 280 vạn lạng bạc.

+ Pháp sẽ trả lại thành Vĩnh Long nếu triều đình buộc nhân dân ta thôi đánh Pháp.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ.**

Câu 1: Vì sao thực dân Pháp xâm lược nước ta? Chúng đã viện cớ gì?

**Câu 2: Vì sao Pháp chọn Đà Nẵng là điểm tấn công đầu tiên?**

Câu 3: Trình bày chiến sự ở Gia Định năm 1859**?**

**Câu 4: Tình bày và nhận xét nội dung của bản Hiệp ước Nhâm Tuất 5-6-1862?**

**Câu 5: So sánh tinh thần, thái độ chống Pháp giữa triều đình Huế và nhân dân?**

**BÀI 24. CUỘC KHÁNG CHIẾN TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1873 (Tiết 2)**

**II. CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP TỪ NĂ 1858 ĐẾN NĂM 1873**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Kháng chiến ở Đà Nẵng và ba tỉnh miền Đông Nam Kì:**

- Tại Đà Nẵng, nhiều toán nghĩa binh nổi dậy phối hợp với quân triều đình chống Pháp.

- Ở miền Đông Nam Kì:

+ 10/12/1861: nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đốt cháy chiếc tàu Hi vọng của Pháp trên sông Vàm Cỏ Đông.

+ Khởi nghĩa của Trương Định ở Gò Công làm cho quân Pháp khốn đốn và gây cho chúng nhiều thiệt hại.

**2. Kháng chiến lan rộng ra ba tỉnh miền Tây Nam Kì:**

- Thái độ và hành động của triều đình Huế trong việc để mất ba tỉnh miền Tây:

+ Do thái độ cầu hòa, hèn nhát của triều đình Huế.

+ Đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Kì, Bắc Kì.

+ Cản trở phong trào kháng chiến của nhân dân Nam Kì.

- Phong trào đấu tranh chống Pháp diễn ra dưới nhiều hình thức phong phú:

+ Bất hợp tác với giặc, một bộ phận kiên quyết đấu tranh vũ trang, nhiều trung tâm kháng chiến ra đời: Đồng Tháp Mười, Tây Ninh,…

+ Một số dùng văn thơ để chiến đấu: Nguyễn Đình Chiểu, Phan Văn Trị,…

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ.**

Câu 1: Tình hình chiến sự ở Đà Nẵng diễn ra như thế nào?

Câu 2: Em hãy trình bày diễn biến của cuộc khởi nghĩa Trương Định. Kết quả?

**Câu 3: So sánh thái độ, hành động của triều đình Huế và nhân dân trước cuộc xâm lược của thực dân Pháp?**

**Câu 4: Em hãy nêu tình hình nước ta sau Hiệp ước Nhâm Tuất?**

**BÀI 25. KHÁNG CHIẾN LAN RỘNG RA TOÀN QUỐC**

1. **– 1884) (Tiết 1)**

**I. THỰC DÂN PHÁP ĐÁNH CHIẾM BẮC KÌ LẦN THỨ NHẤT. CUỘC KHÁNG CHIẾN Ở HÀ NỘI VÀ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG BẮC KÌ**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Tình hình Việt Nam trước khi Pháp đánh chiếm Bắc Kì:**

- Thực dân Pháp thiết lập bộ máy thống trị và bóc lột về kinh tế.

- Triều đình Huế vẫn tiếp tục thi hành những chính sách đối nội, đối ngoại lỗi thời.

**2. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ nhất (1873):**

- Âm mưu của Pháp đánh ra Bắc Kì:

+ Lợi dụng việc triều đình Huế nhờ đem tàu ra Hạ Long dẹp cướp biển, Pháp cho tên lái buôn Đuy-puy vào gây rối ở Hà Nội.

+ Lấy cớ giải quyết vụ Đuy-puy, Pháp cử Gác-ni-ê chỉ huy 200 quân kéo ra Bắc.

-Diễn biến:

+ Sáng 20-11-1873, quân Pháp nổ súng đánh và chiếm thành Hà Nội.

+ Trong vòng chưa đầy 1 tháng, Pháp chiếm nốt các tỉnh phụ cận: Hải Dương, Hưng Yên, Phủ Lí, Ninh Bình, Nam Định

**3. Kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kì (1873-1874):**

- Ở Bắc Kì:

+ Khi Pháp kéo vào Hà Nội, nhân dân ta anh dũng chống Pháp như trận chiến ở cửa Ô Thanh Hà (Quan Chưởng).

+ Ở các tỉnh đồng bằng, ở đâu Pháp cũng vấp phải sự kháng cự của nhân dân ta. Các căn cứ kháng chiến được hình thành ở Thái Bình, Nam Định.

- Trận Cầu Giấy lần thứ nhất:

+ Ngày 21-12-1873, quân Pháp bị thất bại ở Cầu Giấy, Gác- ni-ê bị giết.

- Nội dung Hiệp ước Giáp Tuất:

+ Pháp rút quân khỏi Bắc Kì.

+ Sáu tỉnh Nam Kì hoàn toàn thuộc Pháp.

⮚ **Nhận xét:** Đây là Hiệp ước đầu hàng của triều đình Huế, bán phần đất Nam Kì cho Pháp.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

Câu 1: Sau khi chiếm được Đông Nam Kì thực dân Pháp đã làm gì? Pháp thực hiện những chính sách đó nhằm mục đích gì?

**Câu 2: Vì sao sau khi chiếm xong Nam Kì, thực dân Pháp ngay lập tức xúc tiến kế hoạch xâm lược Bắc Kì?**

Câu 3: Em hãy thuật lại diễn biễn cuộc đánh chiếm Hà Nội lần thứ nhất của thực dân Pháp?

Câu 4: Trận Cầu Giấy lần thứ nhất diễn ra như thế nào? Chiến thắng ở trận Cầu Giấy có ý nghĩa gì?

**Câu 5: Em hãy nêu nội dung Hiệp ước Giáp Tuất (15-3-1874) và cho biết vì sao triều đình Huế lại kí Hiệp ước này?**

**BÀI 25. KHÁNG CHIẾN LAN RỘNG RA TOÀN QUỐC**

1. **– 1884) (Tiết 2)**

**II. THỰC DÂN PHÁP ĐÁNH BẮC KÌ LẦN THỨ HAI. NHÂN DÂN BẮC KÌ TIẾP TỤC KHÁNG CHIẾN TRONG NHỮNG NĂM 1882-1884**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai (1882)**

-Âm mưu của Pháp:

+ Sau Hiệp ước 1874, Pháp quyết tâm chiếm bằng được Bắc Kì, biến nước ta thành thuộc địa**.**

+ Lấy cớ triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1874, tiếp tục giao thiệp với nhà Thanh, Pháp cử Ri-vi-e ra Hà Nội

- Diễn biến:

+ 3-4-1882: quân Pháp do Ri-vi-e chỉ huy đổ bộ lên Hà Nội.

+ 25-4-1882: Pháp chiếm thành Hà Nội, Hoàng Diệu tuẫn tiết.

+ Sau đó, Pháp chiếm thêm một số nơi khác: Hòn Gai, Nam Định.

**2. Nhân dân Bắc Kì tiếp tục kháng Pháp:**

- Nhân dân tích cực phối hợp với quân đội triều đình kháng chiến.

+ Ở Hà Nội, nhân dân tự tay đốt nhà, tạo thành bức tường lửa chặn giặc.

+ Ở các địa phương khác, nhân dân tích cực đắp lũy, cắm kè, làm hầm chông, cạm bẫy…chống Pháp.

- Trận Cầu Giấy lần thứ hai:

+ Sáng 19-5-1883, quân ta giành thắng lợi ở trận Cầu Giấy, Ri-vi-e bị giết tại trận.

- Triều đình lại thương lượng với Pháp.

**3. Hiệp ước Pa-tơ-nốt.Nhà nước phong kiến Việt Nam sụp đổ (1884):**

- Chiều 18-8-1883, Pháp tấn công vào Thuận An ⮚ 20-8 đổ bộ lên khu vực này.

- 25-8-1883: triều đình Huế kí Hiệp ước Hác-măng với Pháp.

- Nội dung: thừa nhận quyền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kì, Trung Kì.

- Sau Hiệp ước Hác – Măng, Pháp chiếm hàng loạt các tỉnh Bắc Kì: Bắc Ninh, Thái Nguyên, Tuyên Quang,…

- 6/6/1884: Pháp buộc triều đình Huế kí Hiệp ước Pa-tơ-nốt.

- Nội dung cơ bản giống Hiệp ước 1883, chỉ sửa đôi chút ranh giới khu vựa Trung Kì.

⮚ Hiệp ước này đã biến nước ta từ một nước phong kiến độc lập trở thành một nước thuộc địa nửa phong kiến.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

Câu 1: Vì sao thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai?

**Câu 2: Tình hình kinh tế, chính trị xã hội nước ta sau Hiệp ước Giáp Tuất như thế nào?**

Câu 3: Thực dân Pháp đánh chiếm Hà Nội và Bắc Kì lần thứ hai như thế nào?

**Câu 4: Trước tình hình đó, triều đình nhà Nguyễn có thái độ, chủ trương như thế nào? em có nhận xét gì về những việc làm của nhà Nguyễn?**

Câu 5: Hiệp ước Hác-măng gồm những nội dung gì?

**BÀI 26. PHONG TRÀO KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX (Tiết 1)**

**I. CUỘC PHẢN CÔNG CỦA PHÁI CHỦ CHIẾN TẠI KINH THÀNH HUẾ. VUA HÀM NGHI RA CHIẾU CẦN VƯƠNG**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến ở Huế tháng 7-1885:**

- Nguyên nhân:

+ Sau hai hiệp ước 1883 và 1884, phái chủ chiến-đứng đầu là Tôn Thất Thuyết hành động chống Pháp ngày càng quyết liệt.

+ Pháp lo sợ, tìm mọi cách để tiêu diệt.

- Diễn biến

+ Đêm mồng 4 rạng 5-7-1885, Tôn Thất Thuyết hạ lệnh tấn công quân Pháp ở tòa Khâm sứ và đồn Mang Cá.

+ Nhờ ưu thế về vũ khí, Pháp phản công lại, chiếm thành, tàn sát, đốt phá dã man.

**2. Phong trào Cần Vương:**

- Cuộc rút lui của phái chủ chiến:

+ Tôn Thất Thuyết đưa vua chạy ra Tân Sở (Quảng Trị). Ngày 13-7-1885, ông nhân danh vua Hàm Nghi ra chiếu Cần vương.

- Phong trào Cần vương: 2 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1 (1885-1888): phong trào bùng nổ khắp cả nước, nhất là các tỉnh Trung và Bắc kì.

+ Giai đoạn 2 (1888-1896): quy tụ những cuộc khởi nghĩa lớn, có quy mô và trình độ tổ chức cao.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

Câu 1: Vì sao có cuộc phản công quân Pháp ở kinh thành Huế?

Câu 2: Vì sao cuộc phản công ở kinh thành Huế lại mau chóng thất bại?

Câu 3: Sau khi cuộc phản công ở kinh thành thất bại, Tôn Thất Thuyết đã làm gì để bảo vệ vua và bảo toàn lực lượng?

Câu 4: Trình bày nội dung, tính chất, mục đích, quy mô của phong trào Cần vương?

**BÀI 26. PHONG TRÀO KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX (Tiết 2)**

**II. NHỮNG CUỘC KHỞI NGHĨA LỚN TRONG PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Khởi nghĩa Ba Đình (1886 – 1887)**: Học sinh tìm hiểu thêm.

**2. Khởi nghĩa Bãi Sậy (1883- 1892):** Học sinh tìm hiểu thêm.

**3. Khởi nghĩa Hương Khê (1885-1895):**

- Căn cứ chính: Ngàn Trươi, Vụ Quang.

- Lãnh đạo: Phan Đình Phùng, Cao Thắng.

- Thời gian: 1885-1895.

- Địa bàn hoạt động: Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Bình.

\* Diễn biến: 2 giai đoạn

- Giai đoạn 1(1885-1888): Tổ chức, huấn luyện, xây dựng công sự, rèn đúc vũ khí, tích trữ lương thảo…

- Giai đoạn 2 (1888-1895):

+ Là thời kì chiến đấu của nghĩa quân.

+ 28-12-1895, Phan Đình Phùng mất, lực lượng nghĩa quân suy yếu dần và tan rã.

\* Ý nghĩa lịch sử :

- Là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu, có qui mô lớn nhất, trình độ tổ chức cao và chiến đấu bền bỉ.

- Khởi nghĩa thất bại đánh dấu mốc kết thúc của phong trào Cần Vương trên phạm vi cả nước.Phong trào yêu nước Việt Nam chuyển sang một giai đoạn mới.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

Câu 1: Khởi nghĩa Hương Khê chia làm mấy giai đọan? Là những giai đoạn nào? Thuật lại diễn biến chính của từng giai đoạn? Nêu ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa?

**BÀI 27. KHỞI NGHĨA YÊN THẾ VÀ PHONG TRÀO CHỐNG PHÁP**

 **CỦA ĐỒNG BÀO MIỀN NÚI CUỐI THẾ KỈ XIX**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**I. KHỞI NGHĨA YÊN THẾ (1884-1913)**

**1. Đặc điểm:**

***a/ Tự nhiên:***

- Yên Thế nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Bắc Giang

- Diện tích : 40-50 km2

- Là vùng đất đồi, cây cối rậm rạp. Địa hình hiểm trở.

***b/ Dân cư:***

- Giữa thế kỉ XIX, nông dân nghèo phiêu tán lên Yên Thế lập làng, tổ chức sản xuất.

**2. Khởi nghĩa Yên Thế:**

***a/ Nguyên nhân bùng nổ khởi nghĩa:***

- Khi Pháp bình định, Yên Thế trở thành mục tiêu của chúng 🡪 Nhân dân Yên Thế đã đứng lên đấu tranh để giữ đất, bảo vệ cuộc sống của mình.

***b/ Diễn biến:*** 3 giai đoạn

- Giai đoạn 1 (1884-1892): Nhiều toán nghĩa quân hoạt động riêng rẽ, chưa có sự chỉ huy thống nhất.

- Giai đoạn 2 (1893-1908): Là thời kì nghĩa quân vừa chiến đấu, vừa xây dựng cơ sở.

- Giai đoạn 3 (1909-1913):

+ Pháp tập trung lực lượng, mở nhiều cuộc tấn công quy mô lớn lên Yên Thế, lực lượng nghĩa quân hao mòn dần.

+ Ngày 10-2-1913, Đề Thám bị sát hại, phong trào tan rã.

***c/ Nguyên nhân thất bại:***

- Thực dân Pháp còn mạnh, lại câu kết với phong kiến để đàn áp phong trào.

- Lực lượng nghĩa quân còn mỏng, lại bị cô lập, bó hẹp trong địa bàn địa phương.

- Cách thức tổ chức và lãnh đạo còn nhiều hạn chế.

***d/ Ý nghĩa lịch sử:*** Cuộc khởi nghĩa thể hiện tinh thần yêu nước chống Pháp của giai cấp nông dân. Góp phần làm chậm quá trình bình định của Pháp.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

Câu 1: Nguyên nhân bùng nổ khởi nghĩa:

Câu 2: Khởi nghĩa Yên Thế chia làm mấy giai đoạn? Là những giai đoạn nào? Hãy thuật lại tóm tắt những sự kiện quan trọng của cuộc khởi nghĩa?

**Câu 3: Cuộc khởi nghĩa Yên Thế có những điểm gì khác so với các cuộc khởi nghĩa cùng thời?**

**BÀI 28 . TRÀO LƯU CẢI CÁCH DUY TÂN Ở VIỆT NAM**

**NỬA CUỐI THẾ KỈ XIX**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**I. TÌNH HÌNH VIỆT NAM NỬA CUỐI THẾ KỈ XIX**

- Kinh tế: Nông nghiệp sa sút, thủ công nghiệp, thương nghiệp đình trệ; tài chính cạn kiệt.

- Xã hội:

+ Thực dân Pháp ráo riết mở rộng chiến tranh xâm lược.

+ Mâu thuẫn giai cấp, mâu thuẫn dân tộc sâu sắc.

+ Nông dân nổi dậy khắp nơi.

**II. NHỮNG ĐỀ NGHỊ CẢI CÁCH Ở VIỆT NAM VÀO NỬA CUỐI THẾ KỈ XIX**

**\*** Nguyên nhân của đề nghị cải cách:

- Xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân; mong muốn đất nước giàu mạnh.

- Các sĩ phu, quan lại là người có điều kiện đi nhiều, biết nhiều, được tiếp cận với sự phát triển và những thành tựu của nền kinh tế, văn hóa Tây.

⮚ Đưa ra những đề nghị cải cách.

- Các nhà cải cách tiêu biểu: Trần Đình Túc, Nguyễn Lộ Trạch, Nguyễn Trường Tộ,…

\* Nội dung các đề nghị cải cách:

- Yêu cầu đổi mới công việc nội trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa …của nhà nước phong kiến.

**III. KẾT CỤC CỦA CÁC ĐỀ NGHỊ CẢI CÁCH**

- Hạn chế:

+ Mang tính chất lẻ tẻ, rời rạc.

+ Chưa xuất phát từ cơ sở bên trong.

+ Chưa động chạm tới những vấn đề cơ bản của thời đại (mâu thuẫn dân tộc, mâu thuẫn giai cấp).

-Kết quả: Hầu hết các đề nghị cải cách không được thực hiện.

- Ý nghĩa của các đề nghị cải cách:

+ Đã phản ánh nhu cầu thực tại khách quan của xã hội nước ta lúc đó.

+ Góp phần tấn công vào những tư tưởng lỗi thời, bảo thủ cản trở bước tiến của lịch sử dân tộc.

+ Góp phần vào việc chuẩn bị cho sự ra đời phong trào Duy tân ở Việt Nam vào đầu thế kỉ XX.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

Câu 1: Tình hình nước ta cuối thế kỉ XIX có điểm gì đáng chú ý?

**Câu 2: Vì sao kinh tế-xã hội nước ta cuối thế kỉ XIX lại lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng như vậy? Theo em muốn thoát khỏi khủng hoảng trên chúng ta phải làm gì?**

Câu 3: Vì sao một số sĩ phu, quan lại lại đưa ra những đề nghị cải cách? Cuối thế kỉ XIX ở nước ta có những nhà cải cách nào tiêu biểu?

Câu 4: Theo em, vì sao các đề nghị cải cách của các nhà cải cách lại không được thực hiện? Những đề nghị cải cách cuối thế kỉ XIX có ý nghĩa gì?

**CHƯƠNG II. XÃ HỘI VIỆT NAM TỪ NĂM 1897 ĐẾN NĂM 1918**

**BÀI 29**

 **CHÍNH SÁCH KHAI THÁC THUỘC ĐỊA CỦA THỰC DÂN PHÁP VÀ NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ, XÃ HỘI Ở VIỆT NAM (Tiết 1)**

**I. CUỘC KHAI THÁC THUỘC ĐỊA LẦN THỨ NHẤT CỦA THỰC DÂN PHÁP (1897-1914)**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Tổ chức bộ máy Nhà nước:**

Sơ đồ tổ chức bộ máy Nhà nước.

******

- Nhận xét:

+ Tổ chức chính quyền do Pháp dựng lên rất chặt chẽ, chúng với tay tới tận các vùng nông thôn.

+ Có sự kết hợp giữa nhà nước thực dân và tay sai phong kiến.

**2. Chính sách kinh tế:**

- Nội dung chính sách kinh tế:

+ Nông nghiệp: đẩy mạnh cướp đoạt ruộng đất, lập đồn điền.

+ Công nghiệp: tập trung khai thác than và kim loại, đầu tư vào một số ngành khác như xi măng, chế biến gỗ…

+ Giao thông vận tải: xây dựng hệ thống giao thông vận tải đường bộ, đường sắt.

+ Thương nghiệp: độc chiếm thị trường Việt Nam,…tiến hành đánh các thứ thuế mới chồng lên các thứ thuế cũ (muối, rượu, thuốc phiện..)

🡺 Kinh tế không phát triển, phụ thuộc vào nền kinh tế Pháp.

**3. Chính sách văn hóa, giáo dục:**

- 1919, Pháp vẫn duy trì chế độ giáo dục thời phong kiến.

- Về sau, mở một số trường học, cơ sở văn hóa, y tế.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

Câu 1: Tổ chức nhà nước do Pháp dựng lên ở Đông Dương, ở Việt Nam có cấu tạo như thế nào? Thử vẽ sơ đồ tổ chức nhà nước đó?

Câu 2: Hãy nêu nhận xét của em về bộ máy chính quyền của Pháp ở Đông Dương?

Câu 3: Mục tiêu của Pháp khi tiến hành khai thác thuộc địa là gì? Để thực hiện những mục đích ấy, Pháp đã đề ra những nội dung gì trong các chính sách kinh tế?

**Câu 4: Hãy chỉ ra những tác động tích cực và tiêu cực của chính sách kinh tế của Pháp đối với nền kinh tế nước ta?**

Câu 5: Chính sách văn hóa, giáo dục mà Pháp áp dụng ở nước ta là gì?

**Câu 6: Hệ thống giáo dục phổ thông thời Pháp thuộc được tổ chức như thế nào?**

**Câu 7: Em hãy so sánh hệ thống giáo dục thời thuộc Pháp với hệ thống giáo dục của nước ta hiện nay?**

**BÀI 29. CHÍNH SÁCH KHAI THÁC THUỘC ĐỊA CỦA THỰC DÂN PHÁP VÀ NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ, XÃ HỘI Ở VIỆT NAM (Tiết 2)**

**II. NHỮNG BIẾN CHUYỂN CỦA XÃ HỘI VIỆT NAM**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Các vùng nông thôn:**

- Sự biến đổi của các giai cấp ở nông thôn:

+ Giai cấp địa chủ phong kiến: Đông thêm về số lượng, đa số đầu hàng, làm tay sai cho thực dân Pháp; một số ít địa chủ vừa và nhỏ thì có tinh thần yêu nước.

+ Giai cấp nông dân: số lượng đông đảo, bị áp bức nặng nề, sẵn sàng tham gia đấu tranh để giành tự do và no ấm.Một bộ phận nhỏ làm việc trong nhà máy, đồn điền.

**2. Đô thị phát triển, sự xuất hiện của các giai cấp, tầng lớp mới:**

\* Các giai cấp, tầng lớp ở đô thị:

- Tầng lớp tư sản: các nhà thầu khoán, đại lí, chủ xí nghiệp, chủ xưởng thủ công,…

+ Bị chèn ép, kìm hãm, lệ thuộc.

+ Họ chỉ cần có những thay đổi nhỏ để tiếp tục kinh doanh.

+ Chưa dám hưởng ứng cuộc vận động giải phóng dân tộc.

- Tiểu tư sản thành thị: chủ xưởng nhỏ, buôn bán nhỏ, viên chức cấp thấp.

+ Có cuộc sống dễ chịu hơn công nhân, nông dân.

+ Có tinh thần dân tộc; hào hứng tham gia cuộc vận động cứu nước.

- Công nhân (khoảng 10 vạn người): phần lớn xuất thân từ nông dân.

+ Làm công ăn lương, thu nhập thấp.

+ Bị bóc lột tàn bạo, làm việc tập trung, có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ chống tư bản, chống đế quốc đòi quyền sống.

**3. Xu hướng mới trong cuộc vận động giải phóng dân tộc:**

|  |
| --- |
| **Xu hướng cứu nước** |
| **Cũ** | **Mới** |
| - Mục đích: Đánh Pháp, xây dựng lại chế độ phong kiến.- Lãnh đạo: sĩ phu, văn thân yêu nước.- Phương thức đấu tranh: vũ trang.- Tổ chức: theo lề lối phong kiến.- Lực lượng: chủ yếu là nông dân. | - Đánh Pháp và cải cách xã hội, xây dựng chế độ quân chủ lập hiến và dân chủ cộng hòa.- Nho học trẻ được tư sản hóa.- Vũ trang + tuyên truyền vận động trong và ngoài nước.- Biến đấu tranh thành tổ chức chính trị sơ khai.- Nhiều giai cấp, tầng lớp, thành phần xã hội. |

**B, HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

Câu 1: Dưới tác động của các chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp, các tầng lớp ở nông thôn đã biến đổi như thế nào? Thái độ chính trị của từng giai cấp, tầng lớp thể hiện ra sao?

**Câu 2: Vì sao sang đầu thế kỉ XX, phong trào giải phóng dân tộc lại xuất hiện xu hướng mới? Nêu điểm mới của xu hướng cứu nước đầu thế kỉ XX?**

**BÀI 30. PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP**

**TỪ ĐẦU THẾ KỈ XX ĐẾN NĂM 1918 (Tiết 1)**

**I. PHONG TRÀO YÊU NƯỚC TRƯỚC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Phong trào Đông du (1905-1909):**

- Nguyên nhân:

+ Nhật cùng màu da, cùng chịu ảnh hưởng nền văn hóa Hán học.

+ Nhật khác Trung Quốc là đi theo con đường của tư bản châu Âu nên giàu mạnh, chiến thắng đế quốc Nga (1905).

- Diễn biến:

+ 10-5-1905: Phan Bội Châu cùng những người lãnh đạo hội Duy tân sang Nhật Bản cầu viện.

+ Người Nhật hứa đào tạo cán bộ cho cuộc bạo động vũ trang sau này.

+ Năm 1908: Số du HS du hoc Nhật Bản tăng tới 200 người.

+ 9-1908, Pháp cấu kết với Nhật trục xuất những người Việt Nam yêu nước khỏi Nhật.

+ 3-1909, Phan Bội Châu rời Nhật: phong trào tan rã, hội ngừng hoạt động.

- Ý nghĩa: cách mạng Việt Nam bắt đầu hướng ra thế giới, gắn vấn đề dân tộc với vấn đề thời đại.

**2. Đông Kinh nghĩa thục (1907)**

- Người khởi xướng: Lương Văn Can, Nguyễn Quyền, Lê Đại,…

- Hoạt động chính:

+ 3-1907: mở trường dạy học, tổ chức bình văn, xuất bản báo sách…

+ Phạm vi mở rộng trên địa bàn nhiều tỉnh: Hà Nội, Hà Tây, Thái Bình,…

+ 11-1907: thực dân Pháp ra lệnh đóng cửa trường.

- Tác dụng: góp phần thức tỉnh lòng yêu nước, truyền bá tư tưởng dân chủ, dân quyền và một nền văn hóa mới ở nước ta.

**3. Cuộc vận động Duy Tân và phong trào chống thuế ở Trung Kì (1908):**

 *\* Cuộc vận động Duy Tân:*

- Lãnh đạo: Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, …

- Diễn ra mạnh nhất ở Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định…

- Nội dung cơ bản: mở trường dỵ học theo lối mới, hô hào chấn hưng thực nghiệp, phổ biến cái mới, vận động làm theo cái mới, cái tiến bộ.

*\* Phong trào chống thuế ở Trung Kì (1908):*

- Nguyên nhân bùng nổ:

+ Chính sách cai trị, chính sách thuế tàn bạo của thực dân Pháp làm cho đời sống nhân dân (nhất là nông dân) vô cùng khổ cực.

+ Chịu ảnh hưởng của phong trào Duy tân ở Trung Kì.

- Diễn biến:

+ Phong trào bắt đầu từ Quảng Nam🡪 Lan sang các tỉnh khác khắp Trung Kì.

+ Làm tê liệt chính quyền thực dân phong kiến ở nông thôn.

+ Từ đấu tranh hòa bình, phong trào thiên về bạo động.

- Kết quả:

+ Thực dân Pháp thẳng tay đàn áp, bắt bớ.

+ Nhiều nhà yêu nước (Trần Qúy Cáp, Phan Châu Trinh…) bị bắt, bị kết án.Phong trào thất bại.

- Tính chất, hình thức của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX: là phong trào yêu nước mang màu sắc dân chủ tư sản, hình thức bạo động và cải cách.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

Câu 1: Phan Bội Châu căn cứ vào đâu để dựa vào Nhật Bản mà không dựa vào Trung Quốc?

Câu 2: Phong trào Đông du diễn ra như thế nào? Vì sao phong trào Đông du không thắng lợi? Ý nghĩa lịch sử?

Câu 3: Trình bày các Hoạt động chính của phong trào Đông kinh Nghĩa Thục 1907 ?

Câu 4: Nêu hình thức hoạt động của phong trào Duy Tân này? Hãy so sánh với hoạt động của phong trào Đông Kinh nghĩa thục?

Câu 5: Trình bày nguyên nhân, diễn biến và kết quả của phong trào chống thuế ở Trung Kì 1908?

**BÀI 30. PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP**

**TỪ ĐẦU THẾ KỈ XX ĐẾN NĂM 1918 (Tiết 2)**

**II. PHONG TRÀO YÊU NƯỚC TRONG THỜI KÌ CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914-1918)**

**A. NỘI DUNG CẦN ĐẠT**

**1. Chính sách của thực dân Pháp ở Đông Dương trong thời chiến:**

\* Những thay đổi trong chính sách xã hội-kinh tế của Pháp:

- Nông nghiệp:

+ Diện tích chuyên canh cây lúa bị thu hẹp.

+ Nông dân phải trồng các cây công nghiệp phục vụ chiến tranh: đậu lạc, thầu dầu, cao su,…

+ Nông dân bị bắt làm lính đưa sang chiến trường châu Âu.

- Công nghiệp: Hàng vạn tấn kim loại quý, hiếm bị Pháp khai thác.

- Pháp còn bắt dân ta mua công trái để chi phí cho chiến tranh.

**2. Vụ mưu khởi ở Huế (1916). Khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên (1917):** Học sinh tìm hiểu thêm

**3. Những hoạt động của Nguyễn Tất Thành sau khi ra đi tìm đường cứu nước:**

- Hoàn cảnh: đất nước bị Pháp thống trị, các phong trào yêu nước chống Pháp đều thất bại.

- Hoạt động chính:

+ 5-6-1911: Bác ra đi từ bến cảng Nhà Rồng.

+ 6-7-1911: đến cảng Mác-xây (Pháp).

+ 1912: đi Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, vòng qua Bắc Phi, Tây Phi.

+ 1913: từ Mĩ, Người trở về Anh.

+ 1917: từ Anh về Pháp làm nhiều nghề, tham gia nhiều hoạt động trong phong trào công nhân Pháp và tiếp nhận ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga.

+ Tham gia hội người Việt Nam yêu nước tại Pháp.

+ Viết báo, truyền đơn, dự mít tinh tuyên truyền cho cách mạng Việt Nam.

**B. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP TẠI NHÀ**

**Câu 1: Em hãy nêu tóm tắt những thay đổi căn bản trong chính sách kinh tế-xã hội của Pháp ở nước ta? Theo em, chính sách kinh tế- xã hội ảnh hưởng đến nước ta như thế nào?**

Câu 2: Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước trong hoàn cảnh nào?

Câu 3: Em hãy trình bày những hoạt động chính của Nguyễn Tất Thành sau khi ra đi tìm đường cứu nước?

*(dặn dò: học sinh sau khi nhận tài liệu về nhà ghi chép nội dung và làm toàn bộ các* ***câu hỏi được in đậm*** *vào tập hoặc ( giấy A4 có ghi rõ Họ tên, lớp) sau đó nộp lại cho nhà trường để giáo viên bộ môn kiểm tra)*